

HƯỚNG DẪN

Cam kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và đăng ký học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hoá” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối các cơ quan hướng dẫn nội dung cam kết và đăng ký thực hiện như sau:

I. Tổ chức cho đảng viên cam kết, đăng ký học tập và làm theo

Bắt đầu từ năm 2017 đến năm 2021, đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối cam kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) đồng thời với việc đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh từ tháng 1 hàng năm (riêng năm 2017- hoàn thành việc đăng ký trong quý I) và đánh giá việc thực hiện nội dung đã đăng ký theo mẫu thống nhất (Đảng uỷ sẽ in phiếu cam kết theo mẫu gửi kèm, đây là cách làm mới, vừa làm vừa rút kinh nghiệm cho các năm sau, nên tạm thời chưa phát hành sổ tay như dự kiến ban đầu).

1. Nội dung cam kết

Nội dung cam kết tập trung vào việc không vi phạm những biểu hiện suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hoá” theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII); không vi phạm 19 điều đảng viên không được làm theo Quy định 47-QĐ/TW của Trung ương. Thực hiện nội dung nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy và cơ quan, đơn vị theo Quy định 101- QĐ/TW của Ban Bí thư, Quy định 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy định số 11- QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ gắn với khắc phục những hạn chế, khuyết điểm (nếu có).

2. Nội dung đăng ký học tập và làm theo

Cấp uỷ các TCCSD lựa chọn chủ đề, câu chuyện về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để phổ biến cho cán bộ, đảng viên thông qua các buổi sinh hoạt chính trị dưới cờ, sinh hoạt chi bộ hoặc sinh hoạt chính trị chuyên đề về học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đảng bộ, chi bộ; đồng thời khuyến khích cán bộ, đảng viên tự tìm hiểu, nghiên cứu, học tập những nội dung trọng tâm sau:

2.1. Học tập, nghiên cứu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống các quan điểm toàn diện, sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác- Lênin, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Cán bộ đảng viên cần đi sâu nghiên cứu, học tập tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tư tưởng về phát triển kinh tế trong thời kỳ quá độ, về xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, về xây dựng, chính đôn Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân.

Đạo đức Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm cơ bản và toàn diện về vị trí, vai trò của đạo đức, những chuẩn mực giá trị của đạo đức cách mạng. Đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện sinh động qua mỗi cử chỉ, lời nói, việc làm và sinh hoạt hàng ngày đối với tổ quốc, với nhân dân, với con người và với chính bản thân mình. Cán bộ, đảng viên cần học tập, nghiên cứu sâu sắc những chuẩn mực đạo đức cách mạng và tấm gương đạo đức của Bác là tận trung với nước, tận hiếu với dân, tận hiến với nhân loại; học tập ý chí và nghị lực của người chiến sỹ cách mạng; tấm lòng nhân ái, vị tha, khoan dung, độ lượng; tấm gương "Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư"; nói đi đôi với làm.

Phong cách Hồ chí Minh phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức của Người, thể hiện trong công việc, cách ứng xử, sự gần gũi với con người và thiên nhiên, có sức hút, sức cảm hóa kỳ diệu. Cán bộ, đảng viên cần học tập ở Bác về phong cách tư duy khoa học, độc lập, tự chủ, sáng tạo, hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình; phong cách làm việc khoa học, có kế hoạch, sáng tạo; phong cách lãnh đạo, nêu gương và quần chúng; phong cách diễn đạt giản dị, cụ thể, thiết thực; phong cách ứng xử khiêm tốn, nhã nhặn, lịch thiệp, chân tình, nồng hậu, tự nhiên; phong cách sinh hoạt cần kiệm, liêm chính...

2.2. Phương pháp xác định nội dung đăng ký học tập và làm theo

Căn cứ vị trí, vai trò, khả năng, chức trách nhiệm vụ của bản thân và tình hình cơ quan, đơn vị, những hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục, những thế mạnh, sở trường của cá nhân để lựa chọn nội dung đăng ký phù hợp. Không đăng ký những nội dung công việc mang tính bắt buộc phải thực hiện hàng ngày như:

“chấp hành nội quy, quy chế cơ quan tôi không đi muộn về sớm”.. hoặc nội dung đăng ký chung chung, không định lượng, khó đánh giá kết quả thực hiện mà phải có đối tượng, nội dung công việc, phương pháp tiến hành, thể hiện rõ tinh thần, thái độ, trách nhiệm, hành vi cụ thể và xác định kết quả thực hiện ở mức độ, mục tiêu, tỷ lệ cụ thể.

2.3. Yêu cầu nội dung đăng ký

+ *Xác định rõ đối tượng, phạm vi đăng ký*

Tập trung vào 4 mối quan hệ chính là:

- Đối với tổ chức như: Đảng, Nhà nước, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, khu dân cư...

- Đối với công việc như: nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ chuyên môn, công tác đoàn thể, công tác tham mưu, công tác phối hợp, công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy, công tác lãnh đạo, quản lý.....

- Đối với người khác như: cấp trên, cấp dưới, nhân dân, doanh nghiệp, đồng nghiệp trong cơ quan, đơn vị....

- Đối với chính bản thân như: về chính trị tư tưởng; về đạo đức, lối sống; về năng lực công tác; về phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách lãnh đạo, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt...

+ *Xác định rõ công việc cụ thể:*

Căn cứ đối tượng trên, xác định nội dung công việc bản thân muốn thực hiện một cách cụ thể là sẽ làm việc gì?

Ví dụ: Đối tượng là bản thân về năng lực công tác, thì xác định nội dung cần bổ sung kiến thức gì, hay phát huy năng lực sở trường nào, học môn gì, chương trình gì, ...Hoặc về phong cách diễn đạt thì bản thân cần rèn luyện việc diễn đạt trong nói, hay viết, diễn đạt như thế nào?

+ *Xác định tinh thần, thái độ, phương pháp và cách thức thực hiện.*

Ví dụ: Đối tượng xác định là công việc, là nhiệm vụ chuyên môn thì phải xác định rõ sẽ mang hết tình cảm, trách nhiệm để thực hiện bằng các biện pháp, cách thức cụ thể nào đó.

+ *Xác định thời gian và kết quả thực hiện:*

Căn cứ nội dung công việc cụ thể đã đăng ký để xác định thời gian và kết quả cụ thể sẽ đạt được như thế nào, ở mức độ nào hoặc khối lượng, tỷ lệ so với chỉ tiêu thông thường...

Sau khi xác định được 4 yêu cầu, đảng viên viết nội dung đăng ký ngắn gọn, xúc tích, thể hiện bao quát được các yêu cầu trên vào phiếu đăng ký.

II. Quy trình đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết và đăng ký

1. Đối tượng đánh giá

Tất cả đảng viên trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh (Cán bộ, công chức, viên chức không phải đảng viên do các tổ chức đoàn thể hướng dẫn đánh giá).

Quy trình đánh giá được thực hiện trong phiếu đăng ký

2. Mức độ đánh giá

Theo 3 mức, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nội dung cam kết và đăng ký
- + Thực hiện tốt các nội dung đã cam kết và đăng ký.
- + Khắc phục nhanh chóng các hạn chế, khuyết điểm; không phát sinh hạn chế, khuyết điểm mới.

+ Thể hiện rõ tính tiên phong, gương mẫu thực hiện các nội dung đã cam kết, đăng ký và trong mọi lĩnh vực công tác.

+ Có những việc làm ý nghĩa, thiết thực, sáng tạo, hiệu quả được cơ quan, đơn vị ghi nhận.

- Hoàn thành nội dung cam kết và đăng ký

+ Hoàn thành đầy đủ các nội dung cam kết và đăng ký, nhưng chất lượng, hiệu quả còn hạn chế do trình độ, năng lực hoặc sức khỏe.

+ Khắc phục cơ bản các khuyết điểm nhưng vẫn còn những hạn chế nhất định.

- Không hoàn thành nội dung cam kết và đăng ký

Cán bộ, đảng viên không hoàn thành nội dung cam kết và đăng ký khi có một trong các trường hợp sau:

+ Không thực hiện cam kết và đăng ký nội dung làm theo hoặc có cam kết, nhưng không thực hiện.

+ Không hoàn thành đầy đủ các nội dung đã cam kết và đăng ký không phải do nguyên nhân khách quan.

+ Không khắc phục được hạn chế, khuyết điểm cũ mà còn phát sinh thêm hạn chế, khuyết điểm mới.

+ Đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị hoặc các vi phạm khác.

3. Quy trình đánh giá

3.1. Định kỳ hàng quý: Đảng viên tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết, đăng ký theo 3 mức độ đánh giá, ghi rõ mức độ, khối lượng công việc đã thực hiện hoặc lý do không hoàn thành tốt ở mục ghi chú trong phiếu đăng ký **trước ngày 25 tháng cuối quý** gửi cho tổ trưởng tổ đảng hoặc bí thư chi bộ (nơi không có tổ đảng) để tổ đảng theo dõi hàng quý. Sau khi tổ đảng

tổng hợp kết quả, trả lại phiếu cho đảng viên.

3.2. Định kỳ 6 tháng: đồng chí tổ trưởng tổ đảng thu phiếu, tổng hợp, báo cáo kết quả tự đánh giá của đảng viên; tổ đảng tiến hành thảo luận, biểu quyết thống nhất kết quả thực hiện làm theo của đảng viên trong tổ, báo cáo chi ủy trước ngày họp chi bộ ở tháng kế tiếp (*noi ít đảng viên không có tổ đảng thì đảng viên nộp phiếu cho chi ủy chi bộ, chi ủy thực hiện bước này*).

Chi ủy (kể cả chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở) tổng hợp kết quả đánh giá (từ tổ đảng hoặc từ đảng viên nơi chưa có tổ đảng), căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; kết quả thực hiện nội dung đăng ký làm theo, lựa chọn những việc cần biểu dương, những vấn đề cần lưu ý, nhắc nhở (nếu có) trong kỳ họp thường kỳ chi ủy và ghi nhận xét vào phiếu đăng ký của đảng viên.

Căn cứ kết quả 6 tháng, chi ủy lựa chọn những đồng chí hoàn thành tốt nội dung đăng ký để xây dựng nhân tố tiêu biểu, đồng thời tiếp tục bồi dưỡng, giúp đỡ nhân tố phấn đấu trở thành gương điển hình.

Nơi không có chi ủy, thì đồng chí Bí thư chi bộ tổng hợp và báo cáo kết quả 6 tháng trước cuộc họp chi bộ, để chi bộ thống nhất nội dung nhận xét trước khi ghi vào phiếu đăng ký.

3.4. Định kỳ 1 năm, 3 năm, 5 năm:

Sau một năm thực hiện, đảng viên tự kiểm điểm đánh giá ưu, khuyết điểm nổi bật trong quá trình thực hiện nội dung cam kết và đăng ký vào phiếu và gửi cho chi ủy tổng hợp.

Cấp ủy chi bộ (kể cả chi bộ trực thuộc và chi bộ cơ sở) tổng hợp kết quả thực hiện của đảng viên để sơ kết, tổng kết, đánh giá, nhận xét và kết luận việc thực hiện, đưa ra tập thể chi bộ bỏ phiếu bình xét gương điển hình tiên tiến (không làm bản kiểm điểm riêng, trong bản kiểm điểm cá nhân cán bộ, đảng viên hàng năm có nội dung thực hiện việc học tập, làm theo).

Gương điển hình tiêu biểu hàng năm được tập thể chi bộ bỏ phiếu bình chọn từ những đồng chí hoàn thành tốt nội dung đã đăng ký đạt trên 2/3 đảng viên bỏ phiếu tán thành, nhưng không vượt quá 20% số đảng viên hoàn thành tốt nội dung đăng ký.

Việc bình xét gương điển hình tiêu biểu định kỳ 3 năm, 5 năm giống như hàng năm, đối tượng bình xét là những đồng chí có 3 năm và 5 năm liên tục là gương điển hình.

Trường hợp tuy có một năm không phải là điển hình nhưng có thành tích nổi trội, tiêu biểu trong công tác, được cấp trên tặng bằng khen trở lên hoặc có đề tài sáng kiến, công trình, đề án, giải pháp sáng kiến có ảnh hưởng tích cực, tác động lớn đến việc phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, được cấp tỉnh công nhận thì vẫn xem xét công nhận.

3.5. Đối với các Đảng uỷ cơ sở

Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện tại các chi bộ, định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp kết quả học tập, làm theo của đảng viên trong toàn đảng bộ, kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và phê bình, nhắc nhở, uốn nắn những tập thể, cá nhân có biểu hiện chưa tốt.

Xác nhận kết quả đánh giá của chi bộ trực thuộc trong phiếu đảng viên, có quyền công nhận hoặc không công nhận kết quả đánh giá, bình xét điển hình của chi bộ trực thuộc, biểu dương, khen thưởng gương những điển hình tiêu biểu, lựa chọn những gương tiêu biểu nhất đề nghị cấp ủy cấp trên khen thưởng.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ hướng dẫn này, các cấp ủy chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ Khối hướng dẫn cụ thể thực hiện việc cam kết, đăng ký làm theo và quy trình đánh giá thực hiện nội dung đã cam kết, đăng ký phù hợp với tình hình đặc điểm của cơ quan, đơn vị mình.

- Cấp ủy chi bộ, đảng bộ cơ sở tổng hợp báo cáo kết quả **định kỳ 6 tháng, năm** về Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh. Thời điểm bình xét gương điển hình hàng năm, gắn với kiểm điểm, đánh giá phân loại cán bộ công chức, viên chức và đảng viên, kết quả học tập, làm theo là một cơ sở quan trọng cho việc phân loại đảng viên cuối năm (các mẫu biểu báo cáo và sổ theo dõi, quản lý đảng viên cam kết và đăng ký làm theo, Đảng ủy Khối sẽ gửi mẫu).

2. Đối với công chức, viên chức chưa là đảng viên, Ban Chấp hành các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị hướng dẫn đoàn viên, hội viên nội dung đăng ký làm theo phù hợp với tình hình và đặc điểm của tổ chức đoàn thể.

Trên đây là hướng dẫn nội dung cam kết, đăng ký học tập, làm theo và quy trình đánh giá việc thực hiện của đảng viên trong khối các cơ quan tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, cần bổ sung sửa đổi, đề nghị các đơn vị báo cáo, đề xuất với Đảng ủy Khối (qua Ban Tuyên giáo - Dân vận Đảng ủy) để Ban Thường vụ Đảng ủy khối xem xét, quyết định./.

Nơi nhận :

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các đồng chí ĐUV khóa VII;
- Các TCCSĐ, đoàn thể khối;
- Các Ban, VP ĐUK;
- Lưu VP, BTGDV.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Trần Trung Hiếu

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH**

*



BẢN CAM KẾT CỦA ĐẢNG VIÊN
Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)
và đăng ký học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức,
phong cách Hồ Chí Minh

NĂM 2017

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

1. Đảng viên tự đánh giá mức độ thực hiện nội dung đăng ký

<i>Mức độ</i> <i>Quý</i>	<i>Hoàn thành</i> <i>tốt</i>	<i>Hoàn thành</i>	<i>Không hoàn</i> <i>thành</i>	<i>Ghi chú</i>
Quý 1				
Quý 2				
Quý 3				
Quý 4				

2. Tập thể Chi ủy đánh giá 6 tháng

(nơi không có chi ủy thì bí thư và phó bí thư nhận xét, đánh giá)

- Ưu điểm:.....

.....

.....

.....

.....

Khuyết điểm, hạn chế:.....

.....

.....

.....

.....

TM. CHI ỦY
BÍ THƯ

3. Đảng viên tự nhận xét, đánh giá cả năm

- Ưu điểm:.....

.....

.....

.....

.....

Khuyết điểm, hạn chế:.....

.....

.....

.....

.....

Ký tên

4. Tập thể chi bộ bỏ phiếu xếp loại cả năm (kể cả chi bộ cơ sở)

Tổng số ĐV	Số phiếu	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Không hoàn thành	Kết quả

Nhận xét chung:

- Ưu điểm:.....
.....
.....
.....

Khuyết điểm, hạn chế:.....
.....
.....
.....

T/M CHI BỘ
Bí thư

5. XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ (NƠI CÓ ĐẢNG BỘ)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Đà lạt, ngày tháng Năm 2017

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC

CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN KHỎI CÁC CƠ QUAN TỈNH

1. Trung thành với tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, yêu ngành, yêu nghề, năng động, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Gần dân, hiểu dân, luôn tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân, phục vụ nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

4. Đoàn kết, chân tình, thẳng thắn, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ.

5. Gương mẫu, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”.